

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 592/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 12, ngày 08 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1385/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Phạm Thúy H, sinh năm 1989

Thường trú: Thôn T, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi cư trú: Số nhà B đường H, Tổ B, khu phố C, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: Ông Lê Đức L, sinh năm 1973

Thường trú: Thôn T, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi cư trú: Số nhà A T, Tổ H, khu phố F, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thúy H, sinh năm 1989 và ông Lê Đức L, sinh năm 1973.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 03/2013, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên cấp ngày 02/01/2013 không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thúy H và ông Lê Đức L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Phạm Thúy H và ông Lê Đức L xác định có 02 (hai) con chung tên Lê Thanh T, sinh ngày 19/5/2014 Lê Đông P, sinh ngày 13/10/2016. Hai bên thỏa thuận, ông L là người trực tiếp nuôi dưỡng các con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Thúy H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thúy H và ông Lê Đức L xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ chung: Bà Phạm Thúy H và ông Lê Đức L xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Phạm Thúy H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004011 ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 hoàn trả cho bà H 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng còn lại theo biên lai đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo

